

1. Match and write. Then read the sentences aloud.

pl

sh

1. There's a ___ane
on the bed.

2. There's a ___ip
under the chair.

3. There are two dolls
on the ___elf.

4. How old is your sister?
___e is five.

5. We ___ay football
at break time.



a



b



c



d



e

2. Circle a or b.

1. Do you have a kite?

- a. Yes, they do.
- b. Yes, I do.

2. Does Mai have a teddy bear?

- a. No, I don't.
- b. No, she doesn't.

3. What does Phong have?

- a. He has three kites.
- b. Yes, he does.

4. How many ships do you have?

- a. He has two ships.
- b. I have two ships.

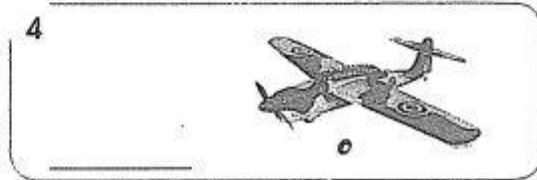
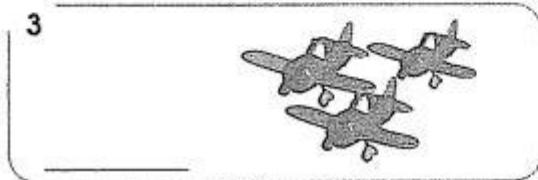
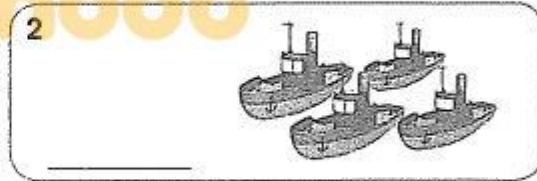
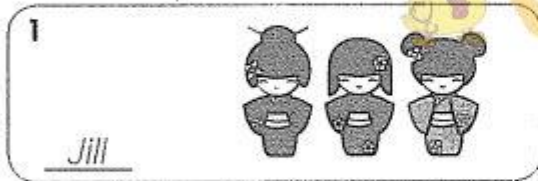
5. How many cups are there?

- a. There are six.
- b. Yes, there are.

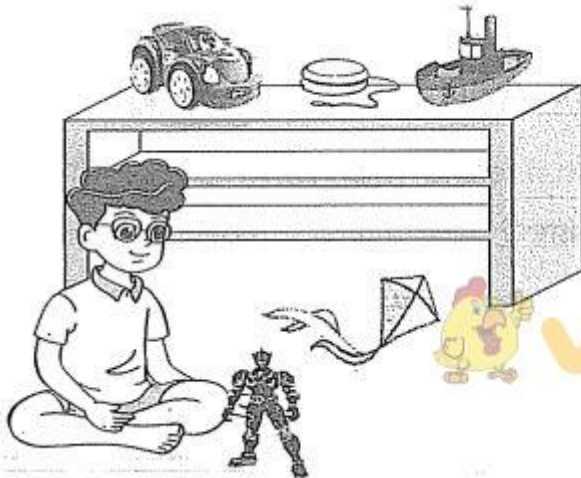
3. Read and write the name.

Hava MATH

My name is Jill. This is my friend Bill. We have a lot of new toys. I have three dolls. Bill has four robots. I have one big plane and Bill has three small planes. I have one car. Bill does not have any cars. He has four ships. We like to play with our toys.



4. Look and write.



1. Does Phong have a robot?

2. Does he have a plane?

3. Does he have a car?

4. Does he have a ship?

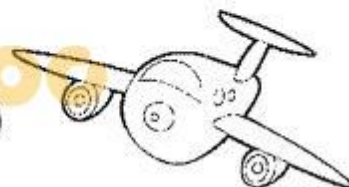
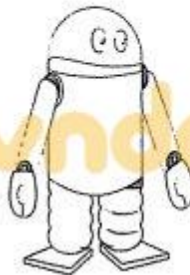
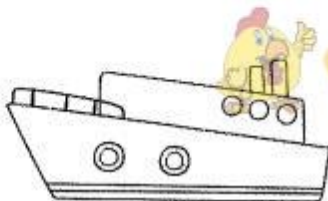
5. Read and colour

Colour the doll red.

Colour the robot green.

Colour the plane blue.

Colour the ship brown.



ĐÁP ÁN

1. Match and write. Then read the sentences aloud.

- 1 - There's a plane on the bed. - b;
- 2 - There's a ship under the chair - e;
- 3 - There are two dolls on the shelf. - a.
- 4 - How old is your sister? She is five - c;
- 5 - We play football at break time. - d;

2. Circle a or b.

1. b ; 2. b; 3. a; 4. b; 5. a;

3. Read and write the name.

Hướng dẫn dịch đoạn văn:

Tôi tên là Jill. Đây là bạn của tôi, Bill. Chúng tôi có rất nhiều đồ chơi mới. Tôi có 3 con búp bê. Bill có 4 con rô bốt. Tôi có chiếc máy bay to và Bill có 3 chiếc máy bay nhỏ. Tôi có một chiếc ô tô. Bill không có chiếc ô tô nào cả. Bill có 4 con tàu. Chúng tôi rất thích chơi với đồ chơi của chúng tôi.

Đáp án:

2. Bill; 3. Bill ; 4. Jill;

4. Look and write.

Hướng dẫn dịch:

- 1 - Anh ấy có một con rô bốt phải không?
- 2 - Anh ấy có một cái máy bay phải không?
- 3 - Anh ấy có một cái ô tô phải không?
- 3 - Anh ấy có một con tàu phải không?

Đáp án:

1. Yes, he does
2. No, he doesn't
3. Yes, he does
4. Yes, he does

5. Read and colour

Các em học sinh tô màu theo hướng dẫn dưới đây:

Búp bê: Tô màu đỏ

Rô bốt: Tô màu xanh lá

Máy bay: Tô màu xanh dương

Con tàu: Tô màu nâu